TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HB** **TỈNH HB**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15 /2019/QĐST-DS	*TP HB, ngày 01 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2019/TLST – DS ngày 20 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Mạnh **H**, sinh năm 1970

Trú tại: tổ 01, phường **HN**, thành phố **HB**, tỉnh **HB**.

- Bị đơn: Ông Trần Hải **N**, sinh năm 1966.

Trú tại: Trường Quân sự tỉnh **HB**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản nợ: Ông Trần Hải **N** phải thanh toán cho ông Nguyễn Mạnh **H** số tiền nợ gốc là 138.500.000 đồng và tiền lãi chậm trả là: 30.000.000 đồng. Tổng số tiền ông Trần Hải **N** phải trả cho ông Nguyễn Mạnh **H** số tiền là **168.500.000 đồng** (Một trăm sáu mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Nguyễn Mạnh **H** cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Trần Hải **N** phải chịu một khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí Ông Nguyễn Mạnh **H** phải nộp 4.212.500 đồng (Bốn triệu hai trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hiện ông **H** đã nộp tiền tạm ứng án phí số tiền là 9.623.000 đồng, này được khấu trừ và hoàn trả lại cho ông Nguyễn Mạnh **H** số tiền 5.410.500 đồng tiền tạm ứng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố **HB**, theo Biên lai số 0001946, ngày 20/5/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP HB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Trường Sơn